PHÒNG GD&ĐT KIM ĐỘNG                     **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MẦM NON VĨNH XÁ                      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/KH-TrMNVX                                        *Vĩnh Xá, ngày  15 tháng 10  năm 2015*

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON VĨNH XÁ**

**GIAI ĐOẠN 2015-2017 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỄN GIAI ĐOẠN 2017-2020**

 **\* SƠ LƯỢC VỀ TRƯỜNG:**

Vĩnh Xá là xã thuần nông nằm xa đường quốc lộ cũng như xa trung tâm huyện xong được sự quân tâm của UBND huyện. Trường tổ chức đi vào hoạt động từ năm 1960, thực trạng về cơ sở vật chất lúc đó khó khăn, phòng học nằm rải rác ở 03 thôn. Năm 2013-2014 trường Mầm non Vĩnh Xá chính thức được chuyển từ trường bán công sang công lập theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 19/7/2013.

 Năm học 2011-2012 chính quyền địa phương quy hoạch 397 m2 đất tại thôn Ngô Xá được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp đã xây dựng 02 phòng học đảm bảo đúng tiêu chuẩn cho trẻ học.

  Năm học 2012-2013, chính quyền địa phương quy hoạch 3540 m2 đất tại thôn Đào Xá là cơ sở chính và xây dựng 04 phòng học. Là năm đầu tiên trường có cụm tập trung để thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Từ đó trường Mầm non Vĩnh Xá có phần khởi sắc, cảnh quang môi trường sư phạm khang trang mát mẻ, cơ sở vật chất đã phần nào đáp ứng yêu cầu GDMN. Từ những điều kiện thuận lợi cơ sở vật chất, nhà trường đã không ngừng phấn đấu vươn lên phát triển về mọi mặt. Năm học 2015-2016, trường quy hoạch tại khu Trung tâm gồm 07 phòng. trong đó 04 phòng kiên cố, cơ sở lẻ 07 trong đó 5 phòng bán kiên cố. Tổng số nhóm, lớp 14. Trong đó 10 lớp mẫu giáo, 04 nhóm trẻ. Số trẻ huy động ra lớp năm học 2015-2016 là 415 trẻ. Số CBGV-NV 26 người, cán bộ giáo viên đạt chuẩn là 100%. Đội ngũ giáo viên trực tiếp đứng lớp có trình độ chuyên môn trên chuẩn 18/22 giáo viên đạt tỷ lệ 82%. Trường có Chi bộ độc lập trực thuộc Đảng bộ xã Vĩnh Xá với 12 đảng viên. Từ năm 2014 đến 2015 Chi bộ đều liên tục đạt “Trong sạch, vững mạnh”. Công đoàn cơ sở có 28 đoàn viên, từ năm học 2013-2014 đến năm học 2014-2015 đạt Công đoàn cơ sở Vững mạnh và được Công đoàn ngành tặng khen. Trường được Phòng GD huyện Kim Động tặng danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến vào các năm học: 2010-2011, 2011-2012, 2013-2014, 2014-2015;

**A. VỀ MÔI TRƯỜNG:**

**I. Tình hình nhà trường.**

**1. Môi trường bên trong.**

**1.1 Điểm mạnh.**

***a. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:***

- Năm học 2015-2016 nhà trường có: 31đ/c trong đó: (BC: 25; HĐ: 5) Trong đó BGH: 3, GV: 23, nhân viên: 5 (kế toán,YT: 1, BV: 1, CD: 3)

          - Trình độ chuyên môn: 100% CBGV đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 20 trên chuẩn (đại học: 7, cao đẳng: 14, TC: 06, CCM: 4).

 - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề,

mến trẻ, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

***b. Công tác tổ chức quản lý của BGH:***

 - Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

          - Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên theo quy định của Điều lệ Trường Mầm non và Pháp lệnh Cán bộ Công chức.

 - Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đơn vị, không cắt xén chương trình.

 - Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Quan hệ công tác, lề lối làm việc trong nhà trường có nề nếp, khoa học, linh hoạt.

 - Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

 - Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

 - Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

***c. Hội đồng trường;***

          - Hội đồng  trường: Được tổ chức đúng theo quy định Điều lệ trường mầm non, có phân công nhiệm vụ cho các thành viên và hoạt động theo chức năng nhiệm vụ, hàng năm có kiện toàn bổ sung thành viên phù hợp với tình hình thực tiễn và tổ chức họp 2-3/lần năm học. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy chế tập trung dân chủ và đúng theo Điều lệ trường mầm non.

 ***d. Tổ chức Đảng và các đoàn thể*:**

 + Chi bộ Đảng: Trường có chi bộ gồm 11 đảng viên, và đang bồi dưỡng, theo dõi 1 quần chúng để xét hồ sơ kết nạp đảng viên mới. Chi bộ đã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhà trường thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng năm học, hàng năm liên tục xếp loại Chi bộ trong sạch vững mạnh được Đảng bộ tặng khen.

 + Công đoàn: Công đoàn đã kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các phong trào văn hoá văn nghệ, hỗ trợ ngày công, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho CBĐVCĐ và người lao động. Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB, GV, NV trong nhà trường, luôn tạo khối đoàn kết, thân thiện giúp nhau trong công tác, duy trì và cũng cố đơn vị văn hoá, gia đình gương mẫu. Công đoàn 2 năm liền đạt công đoàn vững mạnh.

 + Đoàn thanh niên Cộng sản HCM: Hoạt động có nền nếp, thể hiện vai trò của mình trong việc đi đầu trong các hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và nhiều năm liền đạt Chi đoàn cơ sở vững mạnh

 ***e. Quy mô mạng lưới trường lớp:***

        **- Năm học 2014 - 2015**

         Tổng số nhóm, lớp: 14. Trong đó Nhà trẻ: 04 nhóm; MG: 10 lớp.

        Tổng số Huy động Số lượng  ra lớp: 352 cháu. Trong đó:

        + Nhà trẻ: 62/172 đạt tỷ lệ 36%

        + Mẫu giáo: 290/298 đạt tỷ lệ 97,3%

        Riêng trẻ 5 tuổi thực hiện 4 lớp với tổng số huy động 105/105 trẻ đạt 100%.

**\* Cơ sở vật chất:**

        + Phòng học: 14 phòng.

        + Phòng y tế: 01 phòng

        + Phòng hội đồng: 0

        + Phòng đa chức năng: 0

        + Khu hiệu bộ: 0

        + Có 4 máy vi tính trong đó có 3 máy đã được kết nối Internet

        + Cơ sở vật chất còn khó khăn, các phòng chức năng còn thiếu, chưa có văn phòng, khu hiệu bộ cho BGH làm việc, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi chưa đáp ứng yêu cầu giáo dục mầm non như hiện nay.

 **\* Chất lượng học sinh**:

 - 100% trẻ đến lớp có đầy đủ đồ dùng học liệu

 - Có 98% trẻ trở lên trẻ đạt tỷ lệ chuyên cần

 - Có 95% trở lên trẻ đạt Bé - Chăm - Ngoan

 - 100% trẻ đến lớp được tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên đề, đặc biệt là các chuyên đề PTVĐ trọng tâm trong năm học;

 - 100% trẻ được đánh giá hàng ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá theo giai đoạn và theo mục tiêu giáo dục cuối độ tuổi.

 - Cuối năm đánh giá trẻ các độ tuổi phải đạt 90% khá giỏi trở lên, đặc biệt là trẻ 5 tuổi 100%

 - Trẻ tham gia hội thi Bé khỏe – Tài năng cấp trường đạt hiệu quả cao

 *+ Công tác nuôi dưỡng:*

 - 92% trẻ đến trường được ăn ở bán trú tại trường;

 - Duy trì mức ăn của trẻ 8.000đ/ngày/trẻ. Tất cả phụ huynh phải quyết toán tiền ăn vào cuối tháng.

 - 100% bếp ăn nấu đúng thực đơn, chế biến món ăn phù hợp với trẻ, phù hợp theo mùa, đảm bảo cân đối giữa chất và lượng, thực phẩm đảm bảo tươi, sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ.

 - 100% trẻ tham gia chương trình uống sữa học đường tại trường mầm non.

 - Trường có vườn rau sạch để phục vụ bữa ăn cho trẻ, bếp ăn có đầy đủ các loại biểu bảng theo quy định, các nội dung thông tin cập nhật thường xuyên, kịp thời đảm bảo tính công khai, minh bạch (Bảng định lượng, Bảng thực đơn; Bảng công khai hóa đơn đi chợ; Bảng báo số lượng trẻ ăn hàng ngày …)

 - 100% bếp ăn có đủ hồ sơ dinh dưỡng theo quy định, chia và giao nhận thức

ăn đúng giờ quy định, nhân viên nấu ăn phải có đầy đủ trang phục bảo hộ lao động: Tạp dề, khẩu trang, mũ, găng tay, ủng…

 *+ Công tác chăm sóc:*

 - 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm, được cân, đo theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng hàng quí. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi cuối năm học xuống dưới 3%

 - 100% CB-GV-NV được tập huấn về CS sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường.

 - 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Đảm bảo ăn chín, uống sôi vệ sinh sạch sẽ không có trẻ bị ngộ độc thức ăn đồ uống ở trường

    - 100% nhóm/lớp có đủ nguồn nước sạch, có công trình VS theo quy định; Các dụng cụ vệ sinh như: Vim, tẩy, nước xả bồn cầu… phải được cất cao hơn so với tầm với của trẻ.

      - 100% trẻ mẫu giáo biết rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác

      - 100% nhóm/lớp được xếp loại khá tốt theo tiêu chí đánh giá lớp sạch – đẹp.

      - 100% GV, NV biết thao tác chăm sóc vệ sinh cho trẻ, biết cách sơ cứu các

trường hợp trẻ bị tai nạn thương tích, các bệnh đơn giản thường gặp ở trường MN.

 - 100% trẻ có đủ phản để nằm, chăn, gối phù hợp theo mùa.

 - 100% Nhân viên nấu ăn có giấy khám sức khỏe định kỳ; Có sức khỏe tốt, không có bệnh truyền nhiễm.

 **\* Chất lượng giáo viên:**

 + Hồ sơ: Tốt: 91%; Khá: 9%

Trong đó: Giờ dạy giỏi: 40%; Giờ dạy khá: 55% giờ dạy TB: 5%

    - 95% GV biết sử dụng CNTT trong thiết kế tổ chức các hoạt động giáo dục; CB,GV linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục nhóm/lớp phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, phù hợp với trẻ.

 - 100% CBGV linh hoạt trong công tác đánh giá sự tiến bộ của trẻ, xây dựng tốt bộ công cụ và bám vào mục tiêu độ tuổi để thực hiện có hiệu quả và khoa học.

 - 100% CBGVNV làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường một cách tích cực, có hiệu quả.

 - Giáo viên dạy giỏi các cấp:

 Cấp trường: 19/22 đ/c, GVDG cấp huyện: từ 2đ/c

 - Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường; 12, cấp huyện: 06

 Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng: 03 đ/c, Mức tốt: 3/3 đ/c

 Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN: 22 người

 Mức tốt: 10/22 đ/c, Mức Khá: 11/22, TB: 1/22

 - Đánh giá xếp loại BDTX:

 Loại tốt: 60%; Loại Khá: 40%;

 - Đánh giá, phân loại CCVC theo NĐ 56: 26đ/c

 HTXSNV: 10đ/c; HTTNV: 12đ/c

      - Thành tích chính: Khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục, được chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh tin cậy. Năm học 2000-2015 đạt danh hiệu Trường tiên tiến, tiên tiến xuất sắc.

**1.2. Điểm hạn chế.**

***- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:***

          Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác còn có giáo viên chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng

***- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*** Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục chăm sóc trẻ, có giáo viên trình độ chuyên môn đạt chuẩn cao nhưng năng lực chưa đáp ứng ngang tầm với bằng cấp, ý thức tự học chưa cao, bảo thủ, sự tín nhiệm của đồng nghiệp và nhân dân thấp. Nhân viên bảo vệ do trường tự hợp đồng, lương còn thấp nên không đảm bảo yêu cầu đề ra.

***- Chất lượng học sinh:***Học sinh nhỏ còn theo bố mẹ đi làm ăn xa nên tỉ lệ ra lớp còn thấp

***- Cơ sở vật chất:*** Chưa đồng bộ, phòng học, chức năng còn thiếu, chưa có phòng đa chức năng. Đồ dùng, đồ chơi và trang thiết bị còn ít chưa đáp ứng nhu cầu giáo dục mầm non.

**2. Môi trường bên ngoài:**

**2.1. Thời cơ.**

          Trường mầm non Vĩnh Xá luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập tể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần đông còn trẻ, đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn cao, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt. Các bậc phụ huynh phần nào quan tâm chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong độ tuổi tốt hơn.

**2.2. Thách thức:**

          - Đòi hỏi ngày càng cao về công tác phối kết hợp GĐ và nhà trường chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục của cha mẹ và xã hội trú trọng hơn

          - Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

          - Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng tổ chức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC:**

**\* Xác định các vấn đề ưu tiên**

 - Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2;

 - Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho Đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn";

 - Tiếp tục khai thác tối đa về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục;

 - Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn;

 - Đổi mới công tác giáo dục đạo đức, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

          - Đổi mới phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo theo hướng giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”

          - Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

          - Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu.

**B**. **ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:**

**1. Tầm nhìn.**

          Một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lương chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cao. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và trẻ luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng học sinh có những kĩ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống

**2. Sứ mệnh.**

          Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm có chất lượng tốt để giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ,thẩm mĩ, quan hệ xã hội, hình thành những yếu tố đầu tiên một cách bền vũng, tạo nền tảng kỹ năng sống cần thiết khi bước vào trường tiểu học.

**3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.**

      Tình đoàn kết -Lòng nhân ái -Sự hợp tác –Tinh thần trách nhiệm-Tính trung thực.

**C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

**1. Mục tiêu chung.**

**Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại,**đạt các mức độ theo quy định của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức 2.

**2. Chỉ tiêu cụ thể.**

***2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên*.**

          - Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá từ loại khá, giỏi trên 80%.

          - 90% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính

          - Số hoạt động sử dụng công nghệ thông tin trên 70%.

          - Có 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, 92% trên chuẩn vào năm 2019-2020

          - 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn

 - Hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 2 đ/c. Lao động tiên tiến 92- 96%;

 - Phát triển 01 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt*"Chi bộ trong sạch vững mạnh".*

***2.2. Qui mô học sinh:***

 - Lớp - học sinh/năm học:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 2015-2016 | 2016-2017 | 2017-2018 | 2018-2019 | 2019-2020 |
| Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS |
| 14 | 415 | 14 | 424 | 14 | 430 | 14 | 397 | 15 | 395 |

**- Chất lượng chăm sóc-nuôi dưỡng-giáo dục:**

Chất lượng bé chăm đạt  96%; bé ngoan đạt  98%

 100% trẻ đều tham gia ăn ở bán trú

 100%  trẻ được khám sức khoẻ định kỳ và theo dõi  bằng sổ theo dõi SK

 Sức khoẻ trẻ Phát triễn bình thường đạt trên: 97%

 Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng  thấp còi xuống dưới: 3%

 Chất lượng kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ hàng năm đạt trên 90%.

 Phấn đấu trường không có tình trạng trẻ bị tai nạn thương tích xảy ra.

           ***2.3. Cơ sở vật chất.***

      - Đạt các tiêu chuẩn về quy định trường chuẩn Quốc gia và theo thông tư 02/BGD –ĐT quy định đến năm 2019-2020.

 - Xây dựng môi trường sư phạm luôn đạt "Cơ quan văn hoá".

 - Xây dựng phòng chức năng, phòng các bộ phận.

          - Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

          - Trang bị đồ dùng dạy học đồ chơi theo hướng đạt chuẩn

          - Xây dựng vườn rau, vườn hoa, khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp” và an toàn.

**D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.**

**1. Ổn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2.**

    - Tập trung mọi nguồn lực để tiếp tục củng cố các kết quả đã đạt được và phát triển trường lớp về mọi mặt trong năm học này và những năm học tiếp theo;

   - Xây dựng bộ máy quản lí, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; khối đoàn kết nội bộ để đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của Đơn vị;

  -  Ổn định công tác tổ chức, nắm bắt các thông tin về mặt bằng của học sinh, làm tốt công tác thông tin hai chiều trong địa bàn tuyển sinh của nhà trường;

 - Gắn trách nhiệm của từng cá nhân đối với công việc được giao. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ để đáp ứng với yêu cầu công việc của nhà trường trong giai đoạn hiện nay;

 - Ra Nghị quyết chuyên đề gắn liền trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và yêu cầu giáo viên thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, trao dồi đạo đức, lương tâm trách nhiệm của nhà giáo để có được sự mẫu mực, uy tín đối với đồng nghiệp cũng như đối với  phụ huynh và học sinh;

  - Tổ chức các chuyên đề về giảng dạy, sử dụng phương pháp dạy theo từng môn học, giúp GV có các kỹ năng soạn giảng cho phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp

 - Kiểm tra hồ sơ giáo viên theo kế hoạch, đột xuất. Tăng cường dự giờ thăm lớp để kịp thời điều chỉnh những thiếu sót trong giảng dạy, chăm sóc ND trẻ;

 - Xây dựng hệ thống tiêu chí, minh chứng, áp dụng chuẩn nghề nghiệp gíao viên Mầm non để đánh giá phân loại GV cuối năm học từ đó có những định hướng bố trí, sắp xếp và làm tốt công tác bồi dưỡng GV hàng năm.

 **2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**

          - Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp giáo dục và đánh giá chất lượng trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, lồng ghép giáo dục các chuyên đề giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản. Người phụ trách nâng cao chất lượng: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên trong toàn trường.

**3. Xây dựng và phát triển đội ngũ.**

        - Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

          **4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**

          - Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán

**5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**

          - Tiếp tụctriển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng, trang Web, thư viện điện tử… của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin

**6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.**

          - Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, NV.

          - Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

          + Nguồn lực tài chính

          - Ngân sách Nhà nước.

          - Ngoài ngân sách “Từ công tác xã hội hoá, PHHS…”

          + Nguồn lực vật chất

          - Khuôn viên Nhà trường, phòng học, làm việc và các công trình khác.

          - Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

          - Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

**7. Xây dựng thương hiệu:**

          - Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của phụ huynh và xã hội đối với Nhà trường.

          - Xác lập tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, NV, học sinh và PHHS.

          - Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

**Đ. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên,

NV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức**:

         - Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

**3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2015 – 2016:**

+ Triển khai kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, NV báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

    + Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho kế hoạch;

          + Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

**\* Cơ sở vật chất:**

- Làm mới mái Tôn hiên điểm chính. Lát gạch nền các phòng học,

- Sửa chữa đồ chơi ngoài trời, làm sân chơi ngoài trời có mái che

- Sửa chữa đường thoát nước,ống thoát nước; đường điện cho các lớp, trường.

- Mua sắm trang thiết bị theo thông tư 02 của Bộ GD-ĐT.

- Mua sắm đồ dùng bán trú: chiếu, cây lau nhà, thảm lau, tủ cơm ga, ca uống nước, thùng rác...

- Kiểm kê và thanh lý tài sản theo quy định.

- Cập nhật tài sản vào phần mềm theo quy định.

**\* Nâng cao trình độ đào tạo:**

- Trên chuẩn: CBQL:100%; GV:82 %;

- 92% CBGV đạt Khá + Xuất sắc, 8% đạt TB chuẩn nghề nghiệp GVMN

- 100% CBQL đánh giá chuẩn đạt Xuất sắc

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức HTTNV, HTXSNV

**\* Công tác XHHGD:**

Vận động kinh phí Làm mới mái Tôn hiên điểm chính. Lát gạch nền các phòng học.

**\* Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-4 tuổi đạt từ 95% trở lên, trẻ NT đạt 50%.

**\* Chi bộ Đảng, đoàn thể:**

 - Phấn đấu kết nạp 01 Đảng viên/năm. Kết nạp thêm CĐV.

**\* GV giỏi:**

Cấp trường, huyện, 85%

**\* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB-GV-NV và học sinh Phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp  tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCC, VSATTP, VSMT,... THTT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

**\* Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng:**

+ 100% GV và HS thực hiện CTGDMN mới

Bé sạch đạt: 100 %.

 Bé chăm đạt:  98 %.

Bé ngoan đạt: 98 %.

Sức khỏe bình thường: 98 %

SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%.

90-95% trẻ phát triển toàn diện.

100% GV và HS 5T thực hiện tốt việc ĐG trẻ theo bộ công cụ quy định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư của Bộ Y tế.

**\* Thi đua:**

+ Chính quyền: Tập thể lao động tiên tiến.

+ Chi bộ: Trong sạch vững mạnh. 100% ĐV mức 2 trở lên. Hàng năm có 1 ĐV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+100% CB-GV-NV đạt LĐTT

**3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2016 - 2017:**

Tham mưu kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn cấp độ 2. Tham mưu với các cấp lãnh đạo có kế hoạch thực hiện xây dựng các điều kiện về cơ sở vật chất còn thiếu của nhà trường đảm bảo cho trường đạt chuẩn.

 **\* Cơ sở vật chất:**

  - Xây mới 10 phòng học khu Trung tâm, xây nhà hiệu bộ nhà vệ sinh cho GV, xây sân trường khu Trung tâm, vẽ tranh tường, làm mô hình vườn cổ tích...

 - Sửa chữa đường điện, Lắp đường nước sạch, ống thoát nước các lớp.

- Xây mới bếp ăn khu Ngô Xá

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo thông tư 02 /BGD-ĐT

- Lắp cameda cho 1 số phòng học

- Bổ sung mua sắm đồ dùng bán trú.

- Kiểm kê và thanh lý tài sản theo quy định.

- Cập nhật tài sản vào phần mềm theo quy định.

**\* Nâng cao trình độ đào tạo:**

- Trên chuẩn: CBQL:100%; GV:84 %( tuyển 2 GV mới);

- Trình độ lý luận chính trị: 02 Đảng viên đi học trung cấp.

- 100% GV đạt TB + Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV mầm Non.

- 100% CBQL đánh giá chuẩn đạt Xuất sắc

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức HTTNV, HTXSNV

**\* Công tác XHHGD:**

- Vận động kinh phí lắp rèm cửa tại các lớp học.

**\* Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-4 tuổi đạt từ 98% trở lên, NT đạt 50-55%.

**\* Chi bộ Đảng:**

 Phấn đấu kết nạp 01 Đảng viên

**\* GV giỏi:**

Cấp trường, huyện 88%

**\* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB-GV-NV và học sinh Phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp  tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, VSATTP, VSMT,... THTT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,...

**\* Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng:**

+ 100% GV và HS thực hiện CTGDMN mới

Bé sạch đạt: 100 %.

Bé chăm đạt:  98.%.

Bé ngoan đạt: 98 %.

Sức khỏe bình thường: 98%

SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%.

95-98% trẻ phát triển toàn diện.

100% GV và HS Khối MG, NT thực hiện tốt việc đánh giá trẻ theo quy định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

**\* Thi đua:**

+ Chính quyền: Tập thể lao động tiên tiến

+ Chi bộ: Trong sạch vững mạnh 100% ĐV mức 2 trở lên. Hàng năm có 1 ĐV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+100% CB-GV-NV đạt LĐTT

**\*Công tác kiểm định chất lượng:**

 - Hoàn tất các tiêu chí, các nội dung và Đăng ký đánh giá ngoài lần 1

**3.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2017 – 2020:**

Tham mưu kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn cấp độ 2. Tham mưu với các cấp lãnh đạo có kế hoạch thực hiện xây dựng các điều kiện về cơ sở vật chất còn thiếu của nhà trường đảm bảo cho trường đạt chuẩn.

 **\* Cơ sở vật chất:**

   - Xây mới 10 phòng học khu Trung tâm, xây nhà hiệu bộ nhà vệ sinh cho GV, xây sân trường khu Trung tâm, vẽ tranh tường, làm mô hình vườn cổ tích...

- Lắp điều hòa cho 10 phòng học và các phòng chức năng

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, trường.

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo thông tư 02 /BGD-ĐT

- Bổ sung mua sắm đồ dùng bán trú.

- Kiểm kê và thanh lý tài sản theo quy định.

- Cập nhật tài sản vào phần mềm theo quy định.

**\* Nâng cao trình độ đào tạo:**

- Trên chuẩn: CBQL:100%; GV:84 % (tuyển 1 GV mới);

- Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.

- 100% GV đạt TB + Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV mầm Non.

- 100% CBQL đánh giá chuẩn đạt Xuất sắc

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức HTTNV, HTXSNV

**\* Công tác XHHGD:**

- Vận động kinh phí lắp rèm cửa tại các lớp học, mái sân khấu ngoài trời

- Vân động các cá nhân, tổ chức trồng cây xanh tạo cảnh quang môi trường

**\* Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-4 tuổi đạt từ 98% trở lên, NT đạt 50-55%.

**\* Chi bộ Đảng:**

**Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2017-2020**

  Phấn đấu kết nạp 01 Đảng viên

**\* GV giỏi:**

Cấp trường, huyện 88%

**\* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB-GV-NV và học sinh Phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp  tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, VSATTP, VSMT,... THTT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,...

**\* Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng:**

+ 100% GV và HS thực hiện CTGDMN mới

Bé sạch đạt: 100 %.

Bé chăm đạt:  98-100.%.

Bé ngoan đạt: 98-100 %.

Sức khỏe bình thường: 98%

SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%.

96-100% trẻ phát triển toàn diện.

100% GV và HS Khối MG, NT thực hiện tốt việc đánh giá trẻ theo quy định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

**\* Thi đua:**

  + Chính quyền: Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc

+ Chi bộ: Trong sạch vững mạnh 100% ĐV mức 2 trở lên. Hàng năm có 1 ĐV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

 + Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+100% CB-GV-NV đạt LĐTT

**4. Đối với Hiệu trưởng.**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

**5. Đối với Phó Hiệu trưởng.**

- Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**6. Đối với các Tổ trưởng** (tổ VP, tổ chuyên môn).

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**8. Đối với các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường.**

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch này.

**E. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**:

         Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2015 – 2017, định hướng chiến lược giai đoạn 2017 – 2020 trường Mầm non Vĩnh Xá có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 – 2017, định hướng chiến lược giai đoạn 2017 – 2020 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho trẻ, phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn này là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

          Nhà trường kính đề nghị lãnh đạo Chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc phụ huynh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục với một môi trường giáo dục đầy đủ về các điều kiện giáo dục. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

 Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn 2015-2017, định hướng chiến lược giai đoạn 2017 – 2020 của trường Mầm non Vĩnh Xá. Đề nghị các bộ phận, các cá

 nhân trong nhà trường thực hiện có hiệu quả kế hoạch trên.

**UBND XÃ PHÊ DUYỆTHIỆU TRƯỞNG**